

KẾ HOẠCH

**Triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu
Hội đồng nhân dân các cấp trên địa bàn tỉnh nhiệm kỳ 2026-2031**

Căn cứ Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân số 85/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 83/2025/QH15 (sau đây viết tắt là Luật Bầu cử);

Căn cứ Nghị quyết số 199/2025/QH15 ngày 21 tháng 5 năm 2025 của Quốc hội về việc rút ngắn nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026; Ngày bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031;

Căn cứ Kế hoạch số 62/KH-HĐBCQG ngày 11 tháng 11 năm 2025 của Hội đồng bầu cử quốc gia về triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031;

Căn cứ Kế hoạch số 55/KH-TU ngày 17 tháng 9 năm 2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 46-CT/TW, ngày 16/5/2025 của Bộ Chính trị về lãnh đạo cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031;

Căn cứ Quyết định số 1215/QĐ-UBND ngày 07 tháng 11 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập Ủy ban bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XX, nhiệm kỳ 2026-2031;

Ủy ban bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XX, nhiệm kỳ 2026-2031 tỉnh Tuyên Quang (sau đây viết tắt là Ủy ban bầu cử tỉnh) ban hành Kế hoạch triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 được tổ chức vào **Chủ nhật, ngày 15 tháng 3 năm 2026**, là sự kiện chính trị có ý nghĩa đặc biệt quan trọng của cả nước và của tỉnh Tuyên Quang; diễn ra ngay sau Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và là kỳ bầu cử đầu tiên thực hiện theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp. Xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm của tỉnh trong năm 2026, Ủy ban bầu cử tỉnh

xây dựng kế hoạch nhằm tổ chức cuộc bầu cử bảo đảm đúng tiến độ, thời gian theo quy định của pháp luật và chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương; tổ chức tuyên truyền, vận động cử tri tham gia bầu cử với tỷ lệ cao, bầu đủ số lượng đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp.

Các đại biểu được bầu phải bảo đảm tiêu chuẩn, chất lượng, có cơ cấu hợp lý; trong đó đặt tiêu chuẩn, chất lượng đại biểu lên hàng đầu, không vì cơ cấu mà hạ thấp tiêu chuẩn. Việc tổ chức bầu cử cũng phải gắn với yêu cầu bảo đảm sự đồng bộ trong bố trí, sắp xếp đội ngũ cán bộ trong hệ thống chính trị, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt của Đảng và Nhà nước ở Trung ương và địa phương.

Cuộc bầu cử là đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng, thực sự trở thành ngày hội của toàn dân; góp phần nâng cao nhận thức của Nhân dân về quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của công dân trong việc xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân. Thông qua cuộc bầu cử, toàn tỉnh đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước trên các lĩnh vực, phấn đấu hoàn thành các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh và xây dựng hệ thống chính trị năm 2026.

2. Yêu cầu

Cuộc bầu cử phải bảo đảm thực sự dân chủ, đúng pháp luật, an toàn, tiết kiệm. Các nhiệm vụ bầu cử được triển khai và tổ chức thực hiện đúng quy định pháp luật, tiến độ, nội dung công việc theo kế hoạch đề ra.

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trong tỉnh phải tập trung chỉ đạo thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến sâu rộng về ý nghĩa và tầm quan trọng của cuộc bầu cử và vận động cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân tích cực tham gia cuộc bầu cử trên địa bàn tỉnh; kết hợp tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ lớn trong năm 2026.

Các tổ chức phụ trách bầu cử, các cấp, các ngành phải thực sự vào cuộc với quyết tâm chính trị cao, phối hợp nhịp nhàng, đồng bộ, thường xuyên bám sát các nhiệm vụ liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị theo quy định của pháp luật và Kế hoạch này. Đảm bảo sự đồng bộ trong việc bố trí, sắp xếp cán bộ trong hệ thống chính trị, nhất là đội ngũ cán bộ lãnh đạo chủ chốt của Đảng và chính quyền các cấp trong tỉnh..

II. NỘI DUNG VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Tổ chức các Hội nghị triển khai công tác bầu cử

1.1. Ở tỉnh

Theo Kế hoạch, ngày 26/11/2025, Tỉnh uỷ tổ chức hội nghị triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 tới các tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, Ban Chỉ đạo bầu cử, Ủy ban bầu cử và trực tuyến tới Đảng uỷ các xã, phường.

1.2. Ở cấp xã

- Các xã, phường tổ chức hội nghị triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

- Thời gian thực hiện: **Xong trước ngày 30/11/2025.**

2. Thành lập các tổ chức phụ trách bầu cử

2.1. Thành lập Ủy ban bầu cử

- **Ở tỉnh:** Sau khi thống nhất với Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 1215/QĐ-UBND ngày 07/11/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập Ủy ban bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XX, nhiệm kỳ 2026 - 2031.

- **Ở cấp xã:**

+ Sau khi thống nhất với Thường trực Hội đồng nhân dân cấp xã và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định thành lập Ủy ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã nhiệm kỳ 2026 - 2031 theo quy định tại Điều 22 Luật Bầu cử.

Ủy ban bầu cử ở xã có **từ 9 đến 17** thành viên, gồm: Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, Thư ký và các Ủy viên là đại diện Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã và một số cơ quan, tổ chức hữu quan.

+ Thời hạn quyết định thành lập: **Chậm nhất là ngày 30/11/2025 (105 ngày trước ngày bầu cử).**

2.2. Thành lập Ban bầu cử

a) Ban bầu cử đại biểu Quốc hội: Ủy ban nhân dân tỉnh sau khi thống nhất với Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh quyết định thành lập ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu Quốc hội một Ban bầu cử đại biểu Quốc hội có **từ 9 đến 17** thành viên gồm Trưởng ban, các Phó Trưởng ban, Thư ký và các Ủy viên là đại diện Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và một số cơ quan, tổ chức hữu quan.

Thời hạn quyết định thành lập: **Chậm nhất là ngày 04/01/2026 (70 ngày trước ngày bầu cử).**

b) Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân

- Ủy ban nhân dân tỉnh sau khi thống nhất với Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh quyết định thành lập ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh một Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh có **từ 11 đến 15** thành viên, gồm đại diện cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội.

- Ủy ban nhân dân cấp xã sau khi thống nhất với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã quyết định thành lập ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã một Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã có **từ 9 đến 15** thành viên, gồm đại diện cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, đại diện cử tri ở địa phương.

- Thời hạn quyết định thành lập: **Chậm nhất là ngày 04/01/2026 (70 ngày trước ngày bầu cử).**

2.3. Thành lập Tổ bầu cử

- Ủy ban nhân dân cấp xã sau khi thống nhất với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp quyết định thành lập ở **mỗi khu vực bỏ phiếu một Tổ bầu cử** để thực hiện công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp. Tổ bầu cử có **từ 11 đến 21** thành viên, gồm: Tổ trưởng, Thư ký và các Ủy viên là đại diện cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, đại diện cử tri ở địa phương.

- Đơn vị vũ trang nhân dân được xác định là khu vực bỏ phiếu riêng được thành lập một Tổ bầu cử có **từ 5 đến 9 thành viên**, gồm: Tổ trưởng, Thư ký và các Ủy viên là đại diện chỉ huy đơn vị và đại diện quân nhân của đơn vị vũ trang nhân dân đó.

- Trong trường hợp đơn vị vũ trang nhân dân và địa phương có chung một khu vực bỏ phiếu thì Ủy ban nhân dân cấp xã sau khi thống nhất với Thường trực Hội đồng nhân dân, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp và chỉ huy đơn vị vũ trang nhân dân quyết định thành lập Tổ bầu cử có **từ 11 đến 21** thành viên, gồm: Tổ trưởng, Thư ký và các Ủy viên là đại diện cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, đại diện cử tri ở địa phương, đại diện chỉ huy đơn vị và đại diện quân nhân của đơn vị vũ trang nhân dân đó.

- Thời hạn quyết định thành lập: **Chậm nhất là ngày 31/01/2026 (43 ngày trước ngày bầu cử).**

2.4. Thành lập các tổ chức giúp việc Ủy ban bầu cử

2.4.1. Ở tỉnh

a) Thành lập Tiểu ban thông tin, tuyên truyền

Giúp Ủy ban bầu cử tỉnh xây dựng kế hoạch và nội dung công tác tuyên truyền về bầu cử đại biểu Quốc hội và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Trung ương. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan hữu quan triển khai thống nhất nội dung tuyên truyền về bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp; đồng thời chỉ đạo các đơn vị chức năng có kế hoạch, phương án đảm bảo thông tin liên lạc thông suốt phục vụ cuộc bầu cử.

b) Thành lập Tiểu ban giải quyết khiếu nại, tố cáo

Giúp Ủy ban bầu cử tỉnh giải quyết khiếu nại, tố cáo về bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Trung ương.

c) Thành lập Tiểu ban đảm bảo an ninh, trật tự

Giúp Ủy ban bầu cử tỉnh xây dựng chương trình cụ thể bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội trước, trong và sau cuộc bầu cử. Phối hợp với các cơ quan hữu quan xây dựng phương án cụ thể, kịp thời ứng phó với các vấn đề thiên tai, dịch bệnh và những tình huống khác có thể xảy ra, bảo đảm cho cuộc bầu cử được diễn ra an toàn, liên tục, không bị gián đoạn; phát hiện và xử lý kịp thời những âm mưu phá hoại cuộc bầu cử, chủ động kiểm tra đối với các địa bàn trọng điểm, khu vực trọng yếu về quốc phòng, an ninh.

d) Thành lập Tiểu ban hậu cần

Xây dựng nội dung, đảm bảo vật chất phục vụ cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031; hướng dẫn việc bố trí, trang trí tại địa điểm bỏ phiếu trước ngày bầu cử theo hướng dẫn của Trung ương.

đ) Thành lập Tổ giúp việc Ủy ban bầu cử tỉnh

Giúp Ủy ban bầu cử tỉnh triển khai, chỉ đạo công tác bầu cử theo Kế hoạch của Ủy ban bầu cử tỉnh và quy định của pháp luật về bầu cử; phụ trách việc phân phối tài liệu bầu cử của Ủy ban nhân dân tỉnh để cung cấp cho các tổ chức phụ trách bầu cử. Tổng hợp, báo cáo tình hình tiến độ cuộc bầu cử theo quy định và các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của Hội đồng bầu cử Quốc gia, Ban Chỉ đạo bầu cử tỉnh, Ủy ban bầu cử tỉnh. Tham mưu Ủy ban bầu cử tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh khóa mới báo cáo tổng kết cuộc bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân và xác nhận tư cách của người trúng cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh được bầu.

e) Thành lập các Tổ công tác phụ trách địa bàn

Giúp Ủy ban bầu cử tỉnh hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, đôn đốc các tổ chức phụ trách bầu cử ở cấp xã triển khai thực hiện công tác bầu cử đảm bảo tiến độ theo luật định, công tác chuẩn bị trước ngày bầu cử và các công việc trong ngày bầu cử, việc tổng hợp kết quả kiểm phiếu, kết quả tổng hợp bầu cử theo kế hoạch; kịp thời báo cáo Ủy ban bầu cử tỉnh (qua Sở Nội vụ) về các tình huống phát sinh trước, trong và sau ngày bầu cử.

Số tổ công tác tương ứng với số đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh. Thành viên tổ công tác bao gồm các đồng chí thành viên Ủy ban bầu cử và công chức, viên chức được trung tập từ các sở, ban, ngành của tỉnh, phân công phụ trách địa bàn các xã, phường theo đơn vị bầu cử đảm bảo mỗi xã có ít nhất 01 thành viên phụ trách.

2.4.2. Ở cấp xã

Tùy theo điều kiện thực tế của địa phương, Ủy ban nhân dân xã, phường quyết định việc thành lập các tổ chức giúp việc, hỗ trợ Ủy ban bầu cử cấp xã theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 9 Thông tư số 21/2025/TT-BNV ngày 12/10/2025 của Bộ Nội vụ; bảo đảm phục vụ kịp thời, hiệu quả cho công tác chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ bầu cử, phù hợp với yêu cầu và tình hình thực tiễn của từng địa bàn.

3. Ấn định đơn vị bầu cử, khu vực bỏ phiếu

3.1. Ấn định và công bố đơn vị bầu cử

- *Đơn vị bầu cử đại biểu Quốc hội:* Trên cơ sở số lượng đại biểu Quốc hội được bầu ở tỉnh do Ủy ban Thường vụ Quốc hội dự kiến, số đơn vị bầu cử, danh sách các đơn vị bầu cử và số lượng đại biểu Quốc hội được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử được tính căn cứ theo số dân, do Hội đồng bầu cử quốc gia ấn định theo đề nghị của Ủy ban bầu cử tỉnh và được công bố **chậm nhất là ngày 25/12/2025 (80 ngày trước ngày bầu cử)**. Ủy ban bầu cử tỉnh gửi dự kiến danh sách đơn vị bầu cử đại biểu Quốc hội về Hội đồng bầu cử quốc gia **85 - 90 ngày trước ngày bầu cử (khoảng ngày 15 - 20/12/2025)**.

- *Đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân:* Số đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp xã, danh sách các đơn vị bầu cử và số lượng đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử do Ủy ban bầu cử ở cấp đó ấn định theo đề nghị của Ủy ban nhân dân cùng cấp và được công bố **chậm nhất là ngày 25/12/2025 (80 ngày trước ngày bầu cử)**.

3.2. Thành lập khu vực bỏ phiếu

- Mỗi đơn vị bầu cử đại biểu Quốc hội, đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân chia thành các khu vực bỏ phiếu. Khu vực bỏ phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội đồng thời là khu vực bỏ phiếu bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp.

- Việc xác định khu vực bỏ phiếu do Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh. Trường hợp cần thiết, Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh việc xác định khu vực bỏ phiếu. Việc xác định khu vực bỏ phiếu được thực hiện trước khi thành lập Tổ bầu cử.

- Trên cơ sở các khu vực bỏ phiếu đã được xác định, Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định thành lập Tổ bầu cử để thực hiện công tác bầu cử tại khu vực bỏ phiếu theo quy định.

4. Hiệp thương, giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân và điều chỉnh cơ cấu, thành phần, số lượng người được giới thiệu ứng cử

Việc hiệp thương, giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân và điều chỉnh cơ cấu, thành phần, số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân được quy định tại Mục 2 và Mục 3,

Chương V, Luật Bầu cử. Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã ban hành Nghị quyết số 101/2025/UBTVQH15 ngày 26/9/2025 quy định chi tiết, hướng dẫn việc tổ chức hội nghị cử tri; việc giới thiệu người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã ở thôn, tổ dân phố; việc hiệp thương, giới thiệu người ứng cử, lập danh sách người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân trong bầu cử bổ sung và Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã ban hành Nghị quyết liên tịch số 102/2025/NQLT-UBTVQH15-CP-ĐCTUBTWMTTQVN ngày 26/9/2025 hướng dẫn quy trình hiệp thương, giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XVI, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031. Trong đó:

- **Hội nghị hiệp thương lần thứ nhất:** Thời gian tổ chức trong khoảng từ ngày 01/12/2025 đến ngày 10/12/2025 (95 ngày trước ngày bầu cử).

Thường trực Hội đồng nhân dân điều chỉnh cơ cấu, thành phần, số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân. **Chậm nhất là ngày 15/12/2025 (90 ngày trước ngày bầu cử).**

- **Hội nghị hiệp thương lần thứ hai:** Thời gian tổ chức trong khoảng từ ngày 02/02/2026 đến ngày 03/02/2026 (40 ngày trước ngày bầu cử).

Do lịch trình bầu cử trùng với dịp nghỉ Tết Nguyên đán, do đó các đơn vị phân đấu hoàn thành trước thời hạn cuối (do Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh chỉ đạo, triển khai).

- **Hội nghị hiệp thương lần thứ ba:** Thời gian tổ chức trong khoảng từ ngày 09/02/2026 đến ngày 20/02/2026 (23 ngày trước ngày bầu cử).

Do lịch trình bầu cử trùng với dịp nghỉ Tết Nguyên đán, do đó các đơn vị phân đấu hoàn thành trước thời hạn cuối phải hoàn thành (do Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh chỉ đạo, triển khai).

Các địa phương chủ động thực hiện công tác đảm bảo an ninh, trật tự; công tác bảo vệ chính trị nội bộ, đặc biệt là công tác rà soát, xét duyệt nhân sự theo đúng quy định.

5. Tiếp nhận và xem xét hồ sơ ứng cử

5.1. Hồ sơ của người ứng cử đại biểu Quốc hội

- Người được tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, lực lượng vũ trang nhân dân, cơ quan nhà nước ở trung ương giới thiệu ứng cử nộp 02 bộ hồ sơ ứng cử tại Hội đồng Bầu cử quốc gia.

- Người được tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, đơn vị vũ trang nhân dân, cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp, tổ chức kinh tế ở địa phương giới thiệu ứng cử và người tự ứng cử nộp 02 bộ hồ sơ ứng cử tại Ủy ban bầu cử ở tỉnh nơi mình cư trú hoặc công tác thường xuyên.

- Sau khi nhận và xem xét hồ sơ của những người ứng cử, nếu thấy hợp lệ theo quy định, Ủy ban bầu cử tỉnh chuyển hồ sơ ứng cử của người được giới thiệu

ứng cử, người tự ứng cử tại địa phương đến Hội đồng Bầu cử quốc gia; chuyển danh sách trích ngang lý lịch, bản sao tiểu sử tóm tắt và bản kê khai tài sản, thu nhập của người được giới thiệu ứng cử, người tự ứng cử đến Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh để đưa vào danh sách hiệp thương.

- Người ứng cử đại biểu Quốc hội trước khi nộp hồ sơ ứng cử cần khai đơn ứng cử và tiểu sử tóm tắt trên Trang thông tin điện tử của Hội đồng bầu cử quốc gia.

5.2. Hồ sơ ứng cử của người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân

- Người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân nộp 01 bộ hồ sơ ứng cử tại Ủy ban bầu cử ở đơn vị hành chính mà mình ứng cử. Người tự ứng cử, người được giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân của địa phương nào thì phải là người đang cư trú hoặc công tác thường xuyên ở địa phương đó.

- Sau khi nhận và xem xét hồ sơ của những người tự ứng cử, người được cơ quan, tổ chức, đơn vị giới thiệu ứng cử, nếu thấy hợp lệ theo quy định thì Ủy ban bầu cử ở tỉnh, ở xã chuyển danh sách trích ngang lý lịch, bản sao tiểu sử tóm tắt và bản kê khai tài sản, thu nhập của những người ứng cử đến Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp để đưa vào danh sách hiệp thương.

- Người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân trước khi nộp hồ sơ ứng cử cần khai đơn ứng cử và tiểu sử tóm tắt trên Trang thông tin điện tử của Hội đồng bầu cử quốc gia.

5.3. Thời gian nộp hồ sơ

Thời gian nhận hồ sơ ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 được thực hiện trong giờ hành chính các ngày trong tuần, **bắt đầu từ ngày 15 tháng 12 năm 2025 và kết thúc vào 17 giờ 00 ngày 01 tháng 02 năm 2026.**

Riêng thứ Bảy, ngày 31 tháng 01 năm 2026 và Chủ nhật, ngày 01 tháng 02 năm 2026, Ủy ban bầu cử các cấp cử người trực để nhận hồ sơ ứng cử.

Ủy ban bầu cử ở tỉnh, Ủy ban bầu cử ở xã có trách nhiệm thông báo công khai địa điểm và thời gian tiếp nhận hồ sơ ứng cử trên các phương tiện thông tin đại chúng ở địa phương.

Cần lưu ý: Công dân được nộp hồ sơ ứng cử làm đại biểu Hội đồng nhân dân tối đa ở hai cấp trong cùng một nhiệm kỳ; nếu nộp hồ sơ ứng cử đại biểu Quốc hội thì chỉ được nộp hồ sơ ứng cử làm đại biểu Hội đồng nhân dân ở một cấp.

6. Về việc lập, công bố và niêm yết danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân

6.1. Lập danh sách chính thức những người ứng cử

- **Đại biểu Quốc hội:** Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh gửi đến Ủy ban bầu cử ở tỉnh biên bản hội nghị hiệp thương lần thứ ba

và danh sách những người đủ tiêu chuẩn ứng cử được Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội tại địa phương.

- *Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh*: Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh phải gửi biên bản hội nghị hiệp thương lần thứ ba và danh sách những người đủ tiêu chuẩn ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân đến Hội đồng Bầu cử quốc gia, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban bầu cử cùng cấp.

- *Đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã*: Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã phải gửi biên bản hội nghị hiệp thương lần thứ ba và danh sách những người đủ tiêu chuẩn ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân đến Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh và Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban bầu cử cùng cấp.

- Thời gian thực hiện: **Chậm nhất là ngày 22/02/2026 (21 ngày trước ngày bầu cử).**

6.2. Công bố danh sách chính thức những người ứng cử

- *Đại biểu Quốc hội*: Hội đồng Bầu cử quốc gia lập và công bố danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Quốc hội theo từng đơn vị bầu cử trong cả nước theo danh sách do Ban Thường trực Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Ủy ban bầu cử ở tỉnh gửi đến **chậm nhất là ngày 26/02/2026 (17 ngày trước ngày bầu cử).**

Ủy ban bầu cử ở tỉnh phải công bố danh sách người ứng cử đại biểu Quốc hội ở địa phương mình theo quyết định của Hội đồng Bầu cử quốc gia. **Chậm nhất là ngày 27/02/2026 (16 ngày trước ngày bầu cử).**

- *Đại biểu Hội đồng nhân dân*: Ủy ban bầu cử ở tỉnh, ở xã phải lập và công bố danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân theo từng đơn vị bầu cử. **Chậm nhất là ngày 26/02/2026 (17 ngày trước ngày bầu cử).**

6.3. Niêm yết danh sách ứng cử

Chậm nhất là ngày 27/02/2026 (16 ngày trước ngày bầu cử), Tổ bầu cử phải niêm yết danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Quốc hội, ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở khu vực bỏ phiếu.

7. Lập, niêm yết danh sách cử tri, phát thẻ cử tri

- Danh sách cử tri do Ủy ban nhân dân xã, phường lập theo khu vực bỏ phiếu; danh sách cử tri trong các đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân do chỉ huy đơn vị lập theo đơn vị vũ trang nhân dân để đưa vào danh sách cử tri của khu vực bỏ phiếu nơi đơn vị đóng quân. Danh sách cử tri phải được niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã, phường và những địa điểm công cộng của khu vực bỏ phiếu; **chậm nhất là ngày 03/02/2026 (40 ngày trước ngày bầu cử),** đồng thời thông báo rộng rãi cho Nhân dân biết.

- Việc lập và niêm yết danh sách cử tri được thực hiện theo quy định tại Chương IV (từ Điều 29 đến Điều 34) của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân; Thông tư số 21/2025/TT-BNV ngày 12/10/2025 của Bộ Nội vụ hướng dẫn nghiệp vụ công tác tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 và Quyết định số 8202/QĐ-BCA-C06 ngày 07/10/2025 của Bộ Công an ban hành Hướng dẫn việc khai thác, sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và ứng dụng định danh quốc gia (VNeID) trong quá trình lập danh sách cử tri, in thẻ cử tri phục vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

- Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày niêm yết danh sách cử tri, nếu phát hiện có sai sót thì công dân có quyền khiếu nại với cơ quan lập danh sách cử tri. Trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày nhận được khiếu nại, cơ quan lập danh sách cử tri phải giải quyết và thông báo cho người khiếu nại biết kết quả giải quyết.

- **Từ ngày 05/3/2026 đến ngày 12/3/2026 (trong khoảng thời gian từ trước 10 ngày đến trước 03 ngày của ngày bầu cử),** Tổ bầu cử phải tiến hành phát Thẻ cử tri cho các cử tri ở khu vực bỏ phiếu.

8. Vận động bầu cử

Việc vận động bầu cử được tiến hành dân chủ, công khai, bình đẳng, đúng pháp luật, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội. Người ứng cử đại biểu Quốc hội, ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở đơn vị bầu cử nào thì thực hiện vận động bầu cử tại đơn vị bầu cử đó. Việc vận động bầu cử được thực hiện theo quy định tại Chương VI (từ Điều 62 đến Điều 68) của Luật Bầu cử.

Thời gian vận động bầu cử được **bắt đầu từ ngày công bố danh sách chính thức những người ứng cử và kết thúc trước thời điểm bắt đầu bỏ phiếu 24 giờ.**

9. Về việc giải quyết khiếu nại, tố cáo

Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến người ứng cử và việc lập danh sách những người ứng cử thực hiện quy định của Luật Bầu cử và Hướng dẫn số 19-HD/UBKTTW ngày 25/8/2025 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương về việc giải quyết tố cáo, khiếu nại về bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 của cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra các cấp.

Đối với việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị liên quan đến người ứng cử đại biểu Quốc hội, việc lập danh sách những người ứng cử đại biểu Quốc hội được gửi đến Ban bầu cử đại biểu Quốc hội, Ủy ban bầu cử ở tỉnh, Hội đồng bầu cử quốc gia. Trường hợp người khiếu nại, tố cáo, kiến nghị không đồng ý với kết quả giải quyết của Ban bầu cử, Ủy ban bầu cử thì có quyền khiếu nại đến Hội đồng bầu cử quốc gia. Quyết định của Hội đồng bầu cử quốc gia là quyết định cuối cùng.

Đối với việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị liên quan đến người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân, việc lập danh sách những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở cấp nào thì được gửi đến Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở cấp đó. Trường hợp người khiếu nại, tố cáo, kiến nghị không đồng ý với kết quả giải quyết của Ban bầu cử thì có quyền khiếu nại đến Ủy ban bầu cử ở cấp tương ứng. Quyết định của Ủy ban bầu cử là quyết định cuối cùng.

Trong thời hạn 10 ngày trước ngày bầu cử, Hội đồng bầu cử quốc gia, Ủy ban bầu cử, Ban bầu cử ngừng việc xem xét, giải quyết mọi khiếu nại, tố cáo, kiến nghị về người ứng cử và việc lập danh sách những người ứng cử.

10. Về tổ chức bầu cử

- **Chậm nhất là ngày 05/3/2026 (10 ngày trước ngày bầu cử)**, Ủy ban nhân dân, Ủy ban bầu cử xã, phường phải kiểm tra kỹ việc chuẩn bị các điều kiện phục vụ cho ngày bầu cử, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên trong Tổ bầu cử. Các tổ chức phụ trách bầu cử, các cơ quan, đơn vị, các sở, ban, ngành của tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ được phân công, phụ trách trực tiếp kiểm tra, hướng dẫn, chỉ đạo tại các khu vực bỏ phiếu về công tác chuẩn bị đảm bảo an toàn, an ninh và các điều kiện cần thiết khác nhằm phục vụ tốt cho ngày bầu cử.

- Các vấn đề liên quan đến tổ chức bầu cử như: Thẻ cử tri, khu vực bỏ phiếu, địa điểm bỏ phiếu, xác định phiếu hợp lệ và phiếu không hợp lệ; báo cáo tình hình trong ngày bầu cử; biên bản xác định kết quả bầu cử; công bố kết quả bầu cử và tổng kết cuộc bầu cử,... thực hiện theo quy định của Luật Bầu cử, các nghị quyết hướng dẫn của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Thông tư hướng dẫn của Bộ Nội vụ.

- Các vấn đề liên quan đến mẫu văn bản hồ sơ ứng cử, nội quy phòng bỏ phiếu, mẫu thẻ cử tri và phiếu bầu, các mẫu văn bản khác sử dụng trong công tác bầu cử thực hiện theo Nghị quyết số 40/NQ-HĐBCQG ngày 29/9/2025 của Hội đồng bầu cử quốc gia quy định mẫu văn bản hồ sơ ứng cử và việc nộp hồ sơ ứng cử; nội quy phòng bỏ phiếu trong công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031.

- Ủy ban bầu cử ở tỉnh tổ chức tập huấn, hướng dẫn quy trình tổ chức thực hiện và chế độ báo cáo trước, trong và sau ngày bầu cử.

11. Về công bố kết quả bầu cử và danh sách những người trúng cử

- *Đại biểu Quốc hội*: Hội đồng bầu cử quốc gia công bố kết quả bầu cử và danh sách những người trúng cử đại biểu Quốc hội **chậm nhất ngày 25/3/2026 (10 ngày sau ngày bầu cử)**.

- *Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh*: Căn cứ vào Biên bản tổng kết cuộc bầu cử, Ủy ban bầu cử tỉnh công bố kết quả bầu cử và danh sách những người trúng cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh **chậm nhất ngày 25/3/2026 (10 ngày sau ngày bầu cử)**.

- *Đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã*: Căn cứ vào Biên bản tổng kết cuộc bầu cử, Ủy ban bầu cử cấp xã công bố kết quả bầu cử và danh sách những người trúng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã **chậm nhất ngày 25/3/2026 (10 ngày sau ngày bầu cử)**.

12. Xác nhận tư cách người trúng cử

- *Đại biểu Quốc hội*: Hội đồng bầu cử quốc gia xác nhận tư cách của người trúng cử đại biểu Quốc hội, cấp giấy chứng nhận đại biểu Quốc hội khóa mới cho người trúng cử và báo cáo Quốc hội khóa XVI về kết quả xác nhận tư cách đại biểu Quốc hội tại kỳ họp đầu tiên.

- *Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh*: Ủy ban bầu cử tỉnh xác nhận tư cách người trúng cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, cấp giấy chứng nhận đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh khóa mới cho người trúng cử và báo cáo Hội đồng nhân dân khóa mới về kết quả xác nhận tư cách đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp đầu tiên.

- *Đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã*: Ủy ban bầu cử cấp xã xác nhận tư cách người trúng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã, cấp giấy chứng nhận đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã khóa mới cho người trúng cử và báo cáo Hội đồng nhân dân khóa mới về kết quả xác nhận tư cách đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp đầu tiên.

13. Tổng kết cuộc bầu cử

- Sau khi kết thúc cuộc bầu cử, Ủy ban bầu cử ở xã tổng kết và gửi báo cáo tổng kết cuộc bầu cử tại địa phương đến Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp và cấp tỉnh. **Hoàn thành xong trước ngày 29/3/2026.**

- Ủy ban bầu cử ở tỉnh tổng kết và gửi báo cáo tổng kết bầu cử tại địa phương đến Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp, Hội đồng bầu cử quốc gia, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. **Hoàn thành xong trước ngày 01/4/2026.**

- Ủy ban bầu cử tỉnh gửi báo cáo tổng kết cuộc bầu ở địa phương về Hội đồng bầu cử quốc gia. Ủy ban bầu cử xã, phường gửi báo cáo tổng kết cuộc bầu ở địa phương về Ủy ban bầu cử tỉnh.

- Tại kỳ họp thứ nhất, Hội đồng nhân dân khóa mới, Ủy ban bầu cử trình Hội đồng nhân dân khóa mới báo cáo kết quả bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân và kết quả xác nhận tư cách đại biểu Hội đồng nhân dân cùng cấp được bầu.

III. CÔNG TÁC THÔNG TIN, TUYÊN TRUYỀN

Ủy ban bầu cử tỉnh đề nghị Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các cơ quan thông tấn báo chí phối hợp với các tổ chức phụ trách bầu cử triển khai và thực hiện tốt một số nội dung về công tác thông tin, tuyên truyền như sau:

1. Tuyên truyền ý nghĩa, tầm quan trọng của cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031; phân tích làm rõ cuộc bầu cử diễn ra trong thời điểm Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng vừa kết thúc thành công tốt đẹp (thời điểm đã hoàn thành Đại hội), thực hiện thành công cuộc cách mạng sắp xếp tinh gọn bộ máy của hệ thống chính trị và thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp theo hướng “tinh gọn, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả” và những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử trên mọi mặt của đất nước sau 40 năm thực hiện công cuộc đổi mới dưới sự lãnh đạo của Đảng; toàn Đảng, toàn dân và toàn quân nỗ lực phấn đấu, đoàn kết, thống nhất, chung sức, đồng lòng, tận dụng mọi thời cơ, thuận lợi, vượt qua mọi khó khăn, thách thức, tiếp tục đưa đất nước phát triển nhanh, bền vững.

2. Tuyên truyền quá trình triển khai cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031, kịp thời biểu dương những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác chuẩn bị, tổ chức tốt bầu cử, nhất là những địa bàn bầu cử ở vùng khó khăn, biên giới, hải đảo,... đồng thời phát hiện những bất cập, hạn chế, kịp thời đề xuất biện pháp giải quyết những vấn đề mới nảy sinh. Đề cao tinh thần trách nhiệm, công tác phối hợp của các cấp, ngành, cơ quan, đơn vị chức năng, cử tri cả nước góp phần vào sự thành công của cuộc bầu cử. Tập trung tuyên truyền kết quả bầu cử và không khí dân chủ, đúng pháp luật trong bầu cử, đặc biệt ý thức tự giác, trách nhiệm của cử tri đi bầu cử

3. Tuyên truyền các phong trào thi đua yêu nước, các hoạt động chào mừng hướng đến Ngày bầu cử, không khí phấn khởi, dân chủ của Ngày bầu cử. Chủ động đấu tranh, phản bác quan điểm sai trái, xuyên tạc phá hoại cuộc bầu cử của thế lực thù địch, lợi dụng bầu cử để kích động, gây rối, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc, chống phá Đảng, Nhà nước ta.

4. Tổ chức tốt các hoạt động thông tin, tuyên truyền, cổ động trực quan trên pano, áp phích, tranh cổ động, bảng điện tử và triển lãm, các hoạt động văn hóa, thể thao chào mừng, đặc biệt coi trọng các khu vực bầu cử, khu hành chính, trung tâm, vùng miền núi, biên giới, hải đảo. Quản lý chặt chẽ các hoạt động tuyên truyền của báo chí, xuất bản, nhất là trên không gian mạng, tránh để sai sót; xử lý nghiêm hành vi đưa tin, viết bài thiếu khách quan, trung thực; tăng cường hệ thống thông tin cơ sở, tập trung phát thanh các bản tin về cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031.

5. Tuyên truyền sâu rộng tới cán bộ, hội viên, đoàn viên và các cấp hội, đoàn và các tầng lớp nhân dân về cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 bằng các hình thức tuyên truyền phù hợp để thu hút, gắn kết các tầng lớp nhân dân hướng về ngày bầu cử; vận động cán bộ, hội viên, đoàn viên và các cấp hội, đoàn hưởng ứng các phong trào thi đua yêu nước, tham gia các hoạt động xã hội xóa đói, giảm nghèo,... lập thành tích chào mừng bầu cử. Thông tin, tuyên truyền các hội nghị hiệp thương, giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân; kịp thời

phát hiện những vấn đề mới nảy sinh để có biện pháp giải quyết phù hợp theo quy định của pháp luật.

Thời gian thực hiện: Từ khi triển khai thực hiện cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp đến khi tổng kết cuộc bầu cử.

IV. CÔNG TÁC BẢO ĐẢM AN NINH, TRẬT TỰ VÀ AN TOÀN XÃ HỘI, BẢO ĐẢM Y TẾ PHỤC VỤ CUỘC BẦU CỬ

Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Sở Y tế, Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan liên quan xây dựng kế hoạch và thực hiện công tác bảo đảm an ninh, trật tự và an toàn xã hội, bảo đảm y tế phục vụ cuộc bầu cử; có phương án xử lý các hành vi lợi dụng cuộc bầu cử để gây chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc, gây rối, chống phá cuộc bầu cử, bảo đảm cho cuộc bầu cử diễn ra an toàn, thành công, đúng quy định của pháp luật.

V. CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT BẦU CỬ

Trong quá trình triển khai công tác bầu cử đến khi kết thúc bầu cử, Ủy ban bầu cử các cấp có trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc việc thi hành pháp luật về bầu cử; phối hợp với Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp và các cơ quan, đơn vị liên quan kiểm tra, giám sát công tác bầu cử theo đúng quy định.

Các thành viên Ủy ban bầu cử thực hiện nhiệm vụ chỉ đạo và tổ chức kiểm tra, giám sát công tác bầu cử theo phân công và kế hoạch giám sát, kiểm tra công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, có trách nhiệm giám sát, kiểm tra công tác bầu cử; Ủy ban bầu cử kiểm tra, đôn đốc việc thi hành pháp luật về bầu cử đại biểu Quốc hội của các Ban bầu cử, Tổ bầu cử; kiểm tra, đôn đốc việc thi hành pháp luật về bầu cử.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh: Hướng dẫn quy trình và các bước hiệp thương, hội nghị cử tri, hội nghị tiếp xúc cử tri, các nội dung về vận động bầu cử theo quy định của Luật bầu cử và hướng dẫn của Trung ương.

2. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh: Ban hành các văn bản chỉ đạo về tổ chức cuộc bầu cử, các nội dung, nhiệm vụ thuộc trách nhiệm của Ủy ban nhân dân tỉnh; trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định mức chi phục vụ công tác tổ chức bầu cử trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Thông tư số 87/2025/TT-BTC ngày 29/8/2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bầu cử.

3. Đề nghị Ban Tổ chức Tỉnh ủy: Hướng dẫn dự kiến cơ cấu, thành phần và phân bổ số lượng người được giới thiệu để ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân được bầu ở cấp xã; công tác chuẩn bị nhân sự đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp

nhiệm kỳ 2026-2031; việc xem xét, kết luận tiêu chuẩn chính trị đối với những người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân.

4. Sở Nội vụ: Là cơ quan Thường trực Ủy ban bầu cử tỉnh; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban bầu cử tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn, tập huấn nghiệp vụ công tác tổ chức bầu cử cho các tổ chức phụ trách bầu cử và các tổ chức giúp việc Ủy ban bầu cử tỉnh; theo dõi tổng hợp tình hình, báo cáo tiến độ về Hội đồng bầu cử quốc gia, Ban Chỉ đạo bầu cử và Ủy ban bầu cử tỉnh theo quy định.

5. Sở Tài chính: Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh kịp thời bố trí kinh phí thực hiện công tác bầu cử; hướng dẫn việc lập dự toán, quyết toán và kiểm tra việc sử dụng kinh phí bầu cử theo Thông tư số 87/2025/TT-BTC ngày 29/8/2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan; đảm bảo kinh phí được sử dụng đúng mục đích, yêu cầu và hiệu quả.

6. Thanh tra tỉnh: Hướng dẫn việc kê khai tài sản, thu nhập trong hồ sơ của người ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XVI, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 theo quy định của pháp luật.

7. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Tham mưu tổ chức thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031.

8. Sở Y tế: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thường xuyên theo dõi tình hình, chủ động tham mưu, xây dựng các phương án nhằm kịp thời ứng phó với những tình huống dịch bệnh có thể xảy ra trong thời gian chuẩn bị và tổ chức bầu cử.

9. Các Tiểu ban, Tổ Giúp việc, Tổ công tác phụ trách địa bàn của Ủy ban bầu cử tỉnh: Theo chức năng, nhiệm vụ xây dựng và ban hành quy chế làm việc, kế hoạch hoạt động, ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai các nhiệm vụ bầu cử theo quy định.

10. Các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh: Các cơ quan, đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, kịp thời ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức triển khai đầy đủ các nhiệm vụ, nội dung liên quan đến công tác bầu cử, bảo đảm đúng yêu cầu và tiến độ theo luật định.

11. Công an tỉnh: Xây dựng các kế hoạch, phương án triển khai lực lượng bảo đảm an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội trong suốt quá trình chuẩn bị, tổ chức cuộc bầu cử; thực hiện công tác rà soát tiêu chuẩn chính trị đối với người ứng cử, tự ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XVI, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp; phòng, chống tấn công mạng, bảo đảm an ninh mạng, bảo vệ hệ thống thông tin phục vụ bầu cử, ngăn chặn và xử lý kịp thời các hành vi phát tán thông tin sai lệch, gây ảnh hưởng đến cuộc bầu cử.

12. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh: Xây dựng phương án phòng thủ khu vực, phương án phòng, chống thiên tai trong thời gian chuẩn bị và tổ chức bầu cử; bảo đảm an ninh quốc phòng, đặc biệt là khu vực biên giới.

13. Công ty Điện lực Tuyên Quang; Viễn thông tỉnh Tuyên Quang, Chi nhánh Viettel tỉnh Tuyên Quang, Chi nhánh MobiFone tỉnh Tuyên Quang, Bru điện tỉnh Tuyên Quang: Có kế hoạch đảm bảo cung cấp điện, thông tin liên lạc, chuyển phát văn bản kịp thời, thông suốt trong thời gian diễn ra cuộc bầu cử trên địa bàn tỉnh.

(Có lịch trình chi tiết kèm theo)

Trên đây là Kế hoạch triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 của Ủy ban bầu cử tỉnh Tuyên Quang; các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan có trách nhiệm triển khai thực hiện đảm bảo tiến độ, đúng quy định; trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc kịp thời báo cáo về Ủy ban bầu cử tỉnh (qua Sở Nội vụ tổng hợp, đề xuất) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Hội đồng bầu cử Quốc gia;
- Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Ban Chỉ đạo bầu cử tỉnh;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh;
- Thành viên UBBC tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành;
- Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
- UBBC xã, phường;
- Các tổ chức giúp việc UBBC tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy, HĐND, UBND, UBMTTQ, UBBC các xã, phường;
- Công ty Điện lực Tuyên Quang; Viễn thông tỉnh Tuyên Quang, Chi nhánh Viettel tỉnh Tuyên Quang, Chi nhánh MobiFone tỉnh Tuyên Quang, Bru điện tỉnh Tuyên Quang;
- TTXVN tại Tuyên Quang, Báo và PTTH tỉnh;
- Lưu: VT, UBBC tỉnh.

**TM. ỦY BAN BẦU CỬ
CHỦ TỊCH**



Phan Huy Ngọc

**LỊCH TRÌNH THỜI GIAN TRIỂN KHAI CÔNG TÁC BẦU CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI KHÓA XVI
VÀ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CÁC CẤP NHIỆM KỲ 2026 - 2031**
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số: VH /KH-UBBC ngày 25 tháng 11 năm 2025 của Ủy ban bầu cử tỉnh Tuyên Quang)

STT	Nội dung công việc	Thời gian chậm nhất phải hoàn thành trước ngày bầu cử		Cơ quan, tổ chức chịu trách nhiệm thực hiện	Quy định tại Luật bầu cử
		Số ngày	Ngày, tháng, năm		
1	Hội nghị triển khai công tác bầu cử ở tỉnh	Đã có Kế hoạch tổ chức ngày 26/11/2025		Tỉnh ủy	
2	Hội nghị triển khai công tác bầu cử ở xã, phường	Xong trước ngày 30/11/2025		Ủy ban bầu cử xã, phường	
3	- Ở tỉnh: Thành lập Ủy ban bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang khóa XX, nhiệm kỳ 2026-2031	105 ngày	Đã thành lập ngày 07/11/2025 tại Quyết định số 1215/QĐ-UBND	Ủy ban nhân dân tỉnh	Điều 22
	- Ở xã, phường: Thành lập Ủy ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân xã/phường nhiệm kỳ 2026-2031		30/11/2025	Ủy ban nhân dân xã, phường	
4	Dự kiến cơ cấu, thành phần, phân bổ số lượng người được giới thiệu đề ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân được bầu ở mỗi cấp	105 ngày	30/11/2025	Thường trực HĐND tỉnh; Thường trực HĐND cấp xã	Điều 9
5	Hội nghị hiệp thương lần thứ nhất - Ở tỉnh: Thỏa thuận về cơ cấu, thành phần, số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh. - Ở xã: Thỏa thuận về cơ cấu, thành phần, số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã.	95 ngày	10/12/2025	Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, cấp xã	Điều 39, Điều 50
6	Điều chỉnh cơ cấu, thành phần, số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp mình	90 ngày	15/12/2025	Thường trực HĐND tỉnh; Thường trực HĐND cấp xã	Điều 51

STT	Nội dung công việc	Thời gian chậm nhất phải hoàn thành trước ngày bầu cử		Cơ quan, tổ chức chịu trách nhiệm thực hiện	Quy định tại Luật bầu cử
		Số ngày	Ngày, tháng, năm		
7	Kiểm tra công tác chuẩn bị ấn định, công bố đơn vị bầu cử và các nhiệm vụ khác có liên quan	Từ ngày 15/12/2025 đến ngày 03/02/2026		Ủy ban bầu cử tỉnh; Ủy ban bầu cử cấp xã	
8	- Ở tỉnh: Nhận hồ sơ của người được giới thiệu ứng cử, người tự ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh. - Ở xã: Nhận hồ sơ của người được giới thiệu ứng cử, người tự ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã. Sau khi nhận hồ sơ hợp lệ, chuyển danh sách trích ngang lý lịch, bản sao tiểu sử tóm tắt và bản kê khai tài sản, thu nhập của những người ứng cử đến Ban Thường trực UBMTTQVN cấp xã.	42 ngày	Bắt đầu từ ngày 15/12/2025 và kết thúc vào 17 giờ 00 ngày 01/02/2026	Ủy ban bầu cử tỉnh; Ủy ban bầu cử cấp xã	Điều 35, Điều 36
9	Giới thiệu người của cơ quan, tổ chức, đơn vị ở địa phương ứng cử đại biểu Quốc hội, ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân	Từ ngày 17/12/2025 đến ngày 25/01/2026		Cơ quan, tổ chức, đơn vị, thôn, tổ dân phố	Điều 42, Điều 52
10	Ấn định và công bố số đơn vị bầu cử, danh sách các đơn vị bầu cử và số lượng đại biểu Quốc hội được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử.	80 ngày	25/12/2025	Hội đồng Bầu cử quốc gia	Điều 10
	Ấn định và công bố số đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, danh sách các đơn vị bầu cử và số lượng đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử do Ủy ban bầu cử tỉnh ấn định theo đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh.			Ủy ban bầu cử tỉnh	
	Ấn định và công bố số đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã, danh sách các đơn vị bầu cử và số lượng đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử do Ủy ban bầu cử cấp xã ấn định theo đề nghị của Ủy ban nhân dân cấp xã.			Ủy ban bầu cử cấp xã	

STT	Nội dung công việc	Thời gian chậm nhất phải hoàn thành trước ngày bầu cử		Cơ quan, tổ chức chịu trách nhiệm thực hiện	Quy định tại Luật bầu cử
		Số ngày	Ngày, tháng, năm		
11	Ủy ban nhân dân cấp xã xác định khu vực bỏ phiếu và báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Từ ngày 25/12/2025 đến ngày 15/01/2026		UBND xã, phường	Điều 11
12	Tập huấn công tác bầu cử lần thứ nhất ở tỉnh	Dự kiến từ ngày 26/12/2025 đến ngày 10/01/2026		Ủy ban bầu cử tỉnh	
13	Tổ chức các hội nghị cử tri học tập, tìm hiểu Luật bầu cử và các tài liệu liên quan đến cuộc bầu cử	Dự kiến từ ngày 26/12/2025 đến ngày 10/01/2026		UBND cấp xã; Ban công tác Mặt trận, Trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố	
14	Thành lập Ban bầu cử đại biểu Quốc hội ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu Quốc hội (có 9 - 17 thành viên)	70 ngày	04/01/2026	Ủy ban nhân dân các cấp quyết định sau khi thống nhất với Thường trực HĐND và Ban Thường trực UBMTTQVN cùng cấp	Điều 24
	Thành lập Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân (có 11 - 15 thành viên).				
	Thành lập Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân (có 9 - 15 thành viên).				
15	Ban hành quyết định thành lập các khu vực bỏ phiếu trên địa bàn (chia khu vực bỏ phiếu)	Hoàn thành trước thời điểm thành lập Tổ bầu cử		UBND xã, phường	Điều 11
	Thành lập Tổ bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 ở mỗi khu vực bỏ phiếu	43 ngày	31/01/2026	UBND xã, phường	Điều 25

STT	Nội dung công việc	Thời gian chậm nhất phải hoàn thành trước ngày bầu cử		Cơ quan, tổ chức chịu trách nhiệm thực hiện	Quy định tại Luật bầu cử
		Số ngày	Ngày, tháng, năm		
16	Hội nghị hiệp thương lần thứ hai - Ở tỉnh: + Lập danh sách sơ bộ những người ứng cử đại biểu Quốc hội và gửi lấy ý kiến cử tri nơi cư trú; đối với người tự ứng cử thì còn được gửi lấy ý kiến cử tri nơi người đó công tác (nếu có). + Lập danh sách sơ bộ những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, gửi lấy ý kiến cử tri nơi cư trú đối với người tự ứng cử, người được cơ quan, tổ chức, đơn vị giới thiệu ứng cử và lấy ý kiến cử tri nơi công tác (nếu có) của người tự ứng cử. - Ở cấp xã: Lập danh sách sơ bộ những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã, gửi lấy ý kiến cử tri nơi cư trú đối với người tự ứng cử, người được cơ quan, tổ chức, đơn vị giới thiệu ứng cử và lấy ý kiến cử tri nơi công tác (nếu có) của người tự ứng cử, người được thôn, tổ dân phố giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã.	40 ngày	03/02/2026	Ban Thường trực Ủy ban MTTQVN tỉnh, cấp xã.	Điều 43, Điều 44, Điều 53
17	Niêm yết danh sách cử tri	40 ngày	03/02/2026	Ủy ban nhân dân cấp xã; Chỉ huy đơn vị vũ trang nhân dân	Điều 32
18	Khiếu nại về việc lập danh sách cử tri	30 ngày kể từ ngày niêm yết	Từ ngày 03/02/2026 đến ngày 05/3/2026	Công dân	Điều 33
19	Cơ quan lập danh sách cử tri giải quyết và thông báo cho người khiếu nại biết kết quả giải quyết	Trong thời hạn 5 ngày kể từ ngày nhận được khiếu nại		Ủy ban nhân dân cấp xã; Chỉ huy đơn vị vũ trang nhân dân	Điều 33
20	Kiểm tra công tác niêm yết danh sách cử tri và các nhiệm vụ khác có liên quan	Từ ngày 03/02/2026		Các tổ chức phụ trách bầu cử	

STT	Nội dung công việc	Thời gian chậm nhất phải hoàn thành trước ngày bầu cử		Cơ quan, tổ chức chịu trách nhiệm thực hiện	Quy định tại Luật bầu cử
		Số ngày	Ngày, tháng, năm		
21	Tập huấn công tác bầu cử lần thứ hai ở tỉnh	Dự kiến 03/02/2026 đến ngày 13/02/2026		Ủy ban bầu cử tỉnh	
22	Tổ chức các hội nghị lấy ý kiến cử tri nơi cư trú đối với người ứng cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp Tổ chức các hội nghị lấy ý kiến cử tri nơi công tác (nếu có) đối với người tự ứng cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp	Từ ngày 04/02/2026 đến ngày 08/02/2026		Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp; lãnh đạo các cơ quan, đơn vị nơi người tự ứng cử công tác	Điều 45, Điều 54
23	Điều chỉnh lần thứ hai cơ cấu, thành phần, số lượng người của cơ quan, tổ chức, đơn vị ở Trung ương và địa phương được giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội	38 ngày	05/02/2026	Ủy ban Thường vụ Quốc hội	Điều 47
24	Tiến hành xong việc xác minh và trả lời các vụ việc mà cử tri nêu đối với người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân	35 ngày	08/02/2026	Cơ quan, tổ chức, đơn vị và Ủy ban nhân dân cấp xã	Điều 46, Điều 55
25	Lập danh sách và tiểu sử tóm tắt của người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, cấp xã	Từ ngày 10/02/2026		Tổ giúp việc UBBC tỉnh; Tổ giúp việc UBBC cấp xã	
26	Tập huấn công tác bầu cử ở cấp xã	Dự kiến 14/02/2026 đến ngày 20/02/2026		Ủy ban bầu cử xã, phường	
27	Hội nghị hiệp thương lần thứ ba - Ở tỉnh: Lựa chọn, lập danh sách những người đủ tiêu chuẩn ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh. - Ở cấp xã: Lựa chọn, lập danh sách những người đủ tiêu chuẩn ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã	23 ngày	20/02/2026	Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cùng cấp	Điều 48, Điều 49, Điều 56

STT	Nội dung công việc	Thời gian chậm nhất phải hoàn thành trước ngày bầu cử		Cơ quan, tổ chức chịu trách nhiệm thực hiện	Quy định tại Luật bầu cử
		Số ngày	Ngày, tháng, năm		
28	- Ở tỉnh: + Gửi đến Ủy ban bầu cử tỉnh biên bản hội nghị hiệp thương lần thứ ba và danh sách những người đủ tiêu chuẩn ứng cử được Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội tại địa phương. + Gửi biên bản hội nghị hiệp thương lần thứ ba và danh sách những người đủ tiêu chuẩn ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh đến Hội đồng Bầu cử quốc gia, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban bầu cử cấp tỉnh; - Ở xã: Gửi biên bản hội nghị hiệp thương lần thứ ba và danh sách những người đủ tiêu chuẩn ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã đến Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban bầu cử cùng cấp.	21 ngày	22/02/2026	Ban Thường trực Ủy ban MTTQ cùng cấp	Điều 57, Điều 58
29	Lập và công bố danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Quốc hội theo từng đơn vị bầu cử trong cả nước	17 ngày	26/02/2026	Hội đồng Bầu cử Quốc gia	Điều 57
	Lập và công bố danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân theo từng đơn vị bầu cử			Ủy ban bầu cử tỉnh; Ủy ban bầu cử cấp xã	Điều 58
	Nhận và phân phối tài liệu, phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp cho các Ban bầu cử			Ủy ban bầu cử tỉnh; Ủy ban bầu cử cấp xã	Điều 23

STT	Nội dung công việc	Thời gian chậm nhất phải hoàn thành trước ngày bầu cử		Cơ quan, tổ chức chịu trách nhiệm thực hiện	Quy định tại Luật bầu cử
		Số ngày	Ngày, tháng, năm		
30	Công bố danh sách người ứng cử đại biểu Quốc hội ở địa phương theo Quyết định của Hội đồng bầu cử quốc gia	16 ngày	27/02/2026	Ủy ban bầu cử tỉnh	Điều 57
	Niêm yết danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Quốc hội, ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở khu vực bỏ phiếu			Tổ bầu cử	Điều 59
31	Vận động bầu cử	Bắt đầu từ ngày công bố danh sách chính thức những người ứng cử và kết thúc trước thời điểm bắt đầu bỏ phiếu 24 giờ		Các ứng cử viên	Điều 64
32	Nghiên cứu, tìm hiểu về ứng cử viên, trao đổi về công tác bầu cử	Sau khi niêm yết danh sách người ứng cử		Ban Công tác Mặt trận, Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố	
33	Nhận và phân phối tài liệu, phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp cho các Tổ bầu cử	13 ngày	02/3/2026	Ban bầu cử đại biểu Quốc hội; Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, cấp xã	Điều 24
34	Ngừng việc xem xét, giải quyết mọi khiếu nại, tố cáo, kiến nghị về người ứng cử và việc lập danh sách những người ứng cử	10 ngày	05/3/2026	Hội đồng bầu cử quốc gia, Ủy ban bầu cử, Ban bầu cử	Điều 61
	Thường xuyên thông báo cho cử tri biết ngày bầu cử, nơi bỏ phiếu, thời gian bỏ phiếu bằng hình thức niêm yết, phát thanh và các phương tiện thông tin đại chúng khác của địa phương.			Tổ bầu cử	Điều 25 Điều 70
35	Hoàn thành việc chuẩn bị tài liệu, phiếu bầu, hòm phiếu, con dấu và các điều kiện khác liên quan.	Từ ngày 05/3/2026		Tổ bầu cử	Điều 25

STT	Nội dung công việc	Thời gian chậm nhất phải hoàn thành trước ngày bầu cử		Cơ quan, tổ chức chịu trách nhiệm thực hiện	Quy định tại Luật bầu cử
		Số ngày	Ngày, tháng, năm		
36	Phát thẻ cử tri	Từ ngày 05/3/2026 đến ngày 12/3/2026		Tổ bầu cử	Điều 11 Thông tư số 21/2025/TT-BNV
37	Hoàn thành việc bố trí, trang trí địa điểm bỏ phiếu, công tác bảo đảm an ninh, trật tự.	15 giờ, ngày 14/3/2026		Ủy ban nhân dân cấp xã; Tổ bầu cử, Ban bầu cử; Ủy ban bầu cử các cấp; Trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố; các cơ quan, đơn vị liên quan; ...	Chương IV Thông tư số 21/2025/TT-BNV
	Rà soát, kiểm tra các công việc trước ngày bầu cử về phương tiện vật chất - kỹ thuật phục vụ bầu cử tại khu vực bỏ phiếu				
38	Ngày bầu cử	15/3/2026		Tổ bầu cử, Ban bầu cử, Ủy ban bầu cử các cấp	Nghị quyết số 199/2025/QH15
	Thực hiện việc bỏ phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2026-2031				
39	Tổ bầu cử lập các loại biên bản (mỗi loại 03 bản) sau đây: (1) Biên bản kết quả kiểm phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội tại khu vực bỏ phiếu gửi đến Ban bầu cử đại biểu Quốc hội, Ủy ban nhân dân cấp xã, Ban Thường trực UBMTTQVN cấp xã. (2) Biên bản kết quả kiểm phiếu bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại khu vực bỏ phiếu gửi đến Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã, Ban Thường trực UBMTTQVN cấp xã.	03 ngày sau ngày bầu cử	18/3/2026	Tổ bầu cử	Điều 76

STT	Nội dung công việc	Thời gian chậm nhất phải hoàn thành trước ngày bầu cử		Cơ quan, tổ chức chịu trách nhiệm thực hiện	Quy định tại Luật bầu cử
		Số ngày	Ngày, tháng, năm		
	(3) Biên bản kết quả kiểm phiếu bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã tại khu vực bỏ phiếu gửi đến Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã, Ban Thường trực UBMTTQVN cấp xã.				
40	Lập và gửi biên bản xác định kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội ở mỗi đơn vị bầu cử (03 bản) đến Hội đồng bầu cử quốc gia, Ủy ban bầu cử tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh	05 ngày sau ngày bầu cử	20/3/2026	Ban bầu cử đại biểu Quốc hội	Điều 77
	Lập và gửi biên bản xác định kết quả bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh ở mỗi đơn vị bầu cử (04 bản) đến Ủy ban bầu cử, Thường trực HĐND, UBND, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh			Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh	
	Lập và gửi biên bản xác định kết quả bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã ở mỗi đơn vị bầu cử (04 bản) đến Ủy ban bầu cử, Thường trực HĐND, UBND, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã			Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã	
41	Lập biên bản xác định kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội ở tỉnh (04 bản) gửi đến Hội đồng bầu cử quốc gia, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh	07 ngày sau ngày bầu cử	22/3/2026	Ủy ban bầu cử tỉnh	Điều 83
42	Bầu cử thêm, bầu cử lại (nếu có)	07 ngày sau ngày bầu cử	22/3/2026	Hội đồng bầu cử quốc gia; Ủy ban bầu cử các cấp	Điều 79, Điều 80, Điều 81

STT	Nội dung công việc	Thời gian chậm nhất phải hoàn thành trước ngày bầu cử		Cơ quan, tổ chức chịu trách nhiệm thực hiện	Quy định tại Luật bầu cử
		Số ngày	Ngày, tháng, năm		
43	- Lập và gửi biên bản tổng kết cuộc bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh (06 bản) gửi đến HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam. - Lập và gửi biên bản tổng kết cuộc bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã (06 bản) gửi đến HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ Việt Nam cùng cấp và cấp tỉnh.	Lập và gửi trước khi công bố kết quả bầu cử và danh sách những người trúng cử	24/3/2026	Ủy ban bầu cử tỉnh; Ủy ban bầu cử cấp xã	Điều 85
44	- Ở Trung ương: Công bố kết quả bầu cử và danh sách những người trúng cử đại biểu Quốc hội. - Ở tỉnh: Công bố kết quả bầu cử và danh sách những người trúng cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh. - Ở cấp xã: Công bố kết quả bầu cử và danh sách những người trúng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã.	10 ngày sau ngày bầu cử	25/3/2026	Hội đồng Bầu cử quốc gia; Ủy ban bầu cử tỉnh; Ủy ban bầu cử cấp xã	Điều 86
45	Gửi khiếu nại về kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân	Chậm nhất 03 ngày kể từ ngày công bố kết quả bầu cử			Điều 87
46	Hội nghị tổng kết cuộc bầu cử ở cấp xã	Trước ngày 29/3/2026		Ủy ban bầu cử cấp xã	
47	Hội nghị tổng kết cuộc bầu cử ở tỉnh	Trước ngày 01/4/2026		Ủy ban bầu cử tỉnh	
48	Xem xét, giải quyết khiếu nại về kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội	Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được khiếu nại		Hội đồng Bầu cử quốc gia	Điều 87
	Xem xét, giải quyết khiếu nại về kết quả bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân			Ủy ban bầu cử tỉnh; Ủy ban bầu cử cấp xã	

STT	Nội dung công việc	Thời gian chậm nhất phải hoàn thành trước ngày bầu cử		Cơ quan, tổ chức chịu trách nhiệm thực hiện	Quy định tại Luật bầu cử
		Số ngày	Ngày, tháng, năm		
49	Xác nhận tư cách của người trúng cử đại biểu Quốc hội, cấp giấy chứng nhận đại biểu Quốc hội	Báo cáo tại kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khóa XVI		Hội đồng Bầu cử quốc gia	Điều 88
	Xác nhận tư cách của người trúng cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp; cấp giấy chứng nhận đại biểu Hội đồng nhân dân	Báo cáo tại kỳ họp thứ nhất, Hội đồng nhân dân cùng cấp nhiệm kỳ 2026-2031		Ủy ban bầu cử tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp xã	
50	Chuyển toàn bộ hồ sơ về khiếu nại, tố cáo chưa được giải quyết đến Ủy ban Thường vụ Quốc hội (đối với bầu cử đại biểu Quốc hội) hoặc Thường trực Hội đồng nhân dân khóa mới ở cấp tương ứng (đối với bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân) để tiếp tục xem xét, giải quyết theo thẩm quyền.	Ngay sau kỳ họp thứ nhất của Quốc hội, Hội đồng nhân dân khóa mới		Hội đồng Bầu cử quốc gia; Ủy ban bầu cử tỉnh; Ủy ban bầu cử cấp xã	Điều 61
51	Các tổ chức phụ trách bầu cử ở địa phương kết thúc nhiệm vụ (đối với bầu cử đại biểu Quốc hội sau khi Hội đồng bầu cử quốc gia kết thúc việc tổng kết công tác bầu cử đại biểu Quốc hội trong cả nước và công bố kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội. Ủy ban bầu cử kết thúc nhiệm vụ đối với bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân) sau khi trình báo cáo tổng kết cuộc bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân và hồ sơ, tài liệu về bầu cử tại kỳ họp thứ nhất của Hội đồng nhân dân khóa mới. Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân, Tổ bầu cử hết nhiệm vụ sau khi Ủy ban bầu cử kết thúc việc tổng kết công tác bầu cử và công bố kết quả bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân				Điều 28
52	Kỳ họp thứ nhất của Hội đồng nhân dân tỉnh	45 ngày kể từ ngày bầu cử	29/4/2026	Hội đồng nhân dân tỉnh khóa mới	Điều 34 Luật Tổ chức chính quyền địa phương